

Số 37/TB-CCTHADS

Châu Thành, ngày 18 tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 62/2011/HS-ST ngày 22/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông; Bản án số: 44/2011/HS-PT ngày 12/12/2011 của Tòa án phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng; Bản án số: 54/2011/HS-ST ngày 25/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước; Bản án số: 486/2012/HS-PT ngày 07/5/2012 của Tòa phúc thẩm TANDTC tại thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 38/QĐ-CCTHA ngày 12 tháng 11 năm 2012; Quyết định thi hành án số: 84, 85, 107, 101, 104, 107, 108, 109, 110/QĐ-CCTHA ngày 05/12/2012; Quyết định thi hành án số 244/QĐ-CCTHA ngày 08/8/2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 07/QĐ-CCTHA ngày 14 tháng 3 năm 2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 03/QĐ-CCTHA ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Thông báo về việc khảo sát tài sản cưỡng chế thi hành án số: 322/TB-THADS ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Thông báo về việc khảo sát tài sản cưỡng chế thi hành án số: 322/TB-THADS ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Biên bản khảo sát tài sản đã kê biên ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên đối với tài sản sau:

1. Thông tin về tài sản:

1.1 Người có tài sản thẩm định giá: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

1.2 Địa chỉ: số 54 Hùng Vương, ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

1.3 Thông tin về tài sản thẩm định giá:

1/ Quyền sử dụng đất tại thửa số **1707**, tờ bản đồ số **02**, diện tích **3.555m²**, (trong đó đất ở 150m² + đất trồng lúa 3405m²), tọa lạc tại ấp Xây Đá, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng do bà Huỳnh Thị Thanh Xuân (là vợ ông Lê Đình Chuyên) đứng tên quyền sử dụng đất.

2/ Quyền sử dụng đất tại thửa số **1276**, tờ bản đồ số **02**, diện tích **699m²**, loại đất trồng lúa, tọa lạc tại ấp Xây Đá, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, do ông Lê Đình Chuyên đứng tên quyền sử dụng đất.

3/ Quyền sử dụng đất tại thửa số **2071**, tờ bản đồ số **02**, diện tích **2070m²** (trong đó đất ở 200m² + đất trồng lúa 1870m²), tọa lạc tại ấp Xây Đá, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, do ông Lê Đình Chuyên đứng tên quyền sử dụng đất.

4/ Tài sản trên đất gồm:

❖ Cây trồng trên đất:

- Cây hoàng hậu: 08 cây (loại A: 07 cây, loại B: 01 cây);
- Cây bồ đề: 02 cây (loại A);
- Cây lộc vừng: 03 cây (loại A);
- Cây chôm chôm: 03 cây (loại A);
- Cây gừa: 03 cây (loại A);
- Cây mai: 03 cây (loại B);
- Cây bằng lăng : 03 cây (loại A) ;
- Cây tre: 03 bụi (4m², loại C);
- Cây cau kiểng: 31 cây (loại B);
- Cây bạch đàn: 01 cây (loại B);
- Cây cam: 07 cây (loại C);
- Cây xoài: 09 cây (loại C);
- Cây ôi: 03 cây (loại C);

- Cây mít: 04 cây (loại B);
 - Cây dừa: 11 cây (loại A: 03 cây, loại B: 08 cây);
 - Cây cóc: 01 cây (loại A);
 - Cây mận: 01 cây (loại A).
- ❖ Công trình xây dựng trên đất:
- Nhà chính: diện tích 180,4 m² (ngang 8,2m x 2,2m), kết cấu: khung cột bê tông, cốt thép, nền gạch seraceramic, trần thạch cao, mái tol, lợp tol màu, tường xây tô bao quanh, dày 10cm, cửa gỗ kính. Giá trị sử dụng còn lại khoảng 50%;
 - Nhà phụ: diện tích 58,83m², (ngang 5,3m x 11,1m), kết cấu khung cột bê tông cốt thép, nền gạch seraceramic, trần thạch cao, mái tol, lợp tol màu, tường xây tô bao quanh dày 10cm, cửa gỗ kính. Giá trị sử dụng còn lại khoảng 50%;
 - Nhà tiền chế liền kề nhà chính: diện tích 37,5m² (ngang 7,5m x dài 05m), kết cấu khung cột bê tông cốt thép, nền gạch men, không trần vì kèo thép hình, xà rồ gỗ mái tol, xây tường lửng lưới B40 bao quanh. Giá trị sử dụng còn lại 45%;
 - Toilet: diện tích 6,5m² (ngang 2,5m x dài 2,6m), kết cấu tường gạch bao che, mái tol, có xí bệ, có hình cầu, nền gạch ceramic, nhám. Giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Nhà tắm: diện tích 2,88m² (ngang 1,6m x dài 1,8m), kết cấu tường gạch bao che không chậu xí, nền xi măng. Giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Hồ nước: diện tích 12,48m², kết cấu xây tô tường 10cm, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Hồ cá: diện tích 420,25 m² (ngang 20,5m x dài 20,5m) kết cấu xây tô tường 20, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Hồ xây âm: diện tích 26,52m² (ngang 5,1m x dài 5,2m) kết cấu xây tô tường 20, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Hồ tắm: diện tích 94,99m² (ngang 5,9m x 16,1m) kết cấu tường 20, lót gạch nước, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
 - Sân hồ: diện tích 83,72m², kết cấu lót gạch nước, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;



- Sân đal: diện tích 764m² kết cấu đal xi măng giá trị sử dụng còn lại khoảng 35%;
- Bờ kè thuộc thửa đất số 1707, tờ bản đồ số 02 chiều dài 38,2m x 3m, diện tích 114,6m², giá trị sử dụng còn lại khoảng 40%;
- Hồ âm xây diện tích 114m² (ngang 7,6m x 15m), kết cấu xây tô tường 20, giá trị sử dụng còn lại khoảng 35% là công trình được xây dựng trên thửa đất số 1707, tờ bản đồ số 02.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

Tổ chức thẩm định giá được lựa chọn phải đáp ứng theo bản tiêu chí định giá, chấm điểm các tổ chức thẩm định giá tài sản theo phụ lục 1 của Quyết định 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư Pháp. Bao gồm một số nội dung cơ bản sau:

- Năng lực pháp lý
- Năng lực kinh nghiệm
- Năng lực tài chính
- Một số tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp, vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp, điều kiện đặc thù của địa phương....).

2. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức thẩm định giá:

- Thời hạn nộp hồ sơ: 02 ngày làm việc liên tiếp kể từ thời điểm đăng thông báo.

- Hồ sơ của tổ chức thẩm định giá bao gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu,...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực, các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng không hoàn trả hồ sơ đối với những tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

- Hình thức nộp: nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: số 54 Hùng Vương, ấp Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu thành, tỉnh Sóc Trăng.

3. Mọi chi tiết xin liên hệ:

Chấp hành viên Đinh Trường Minh. Điện thoại: 0909.182.292

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản được biết và nộp hồ sơ đúng thời gian quy định. / *thul*

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử TC THADS;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



thul
Đinh Trường Minh